

ĐỀ THAM KHẢO

Đề kiểm tra có 03 trang

A. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Câu 1. Cho tập hợp $A = \{3; 5; 7; 11\}$. Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. $1 \in A$. B. $3 \notin A$. C. $5 \notin A$. D. $11 \in A$.

Câu 2. Cặp số liền trước và liền sau của 100 lần lượt là

- A. 99 và 100. B. 101 và 99. C. 99 và 101. D. 100 và 101

Câu 3. Các số La Mã XI, XIX, XVII được đọc lần lượt là

- A. 11, 19, 17. B. 11, 21, 17. C. 9, 19, 17. D. 11, 19, 18.

Câu 4. Kết quả của phép tính $4^2 \cdot 4^3 \cdot 4^1$ bằng

- A. 4^4 . B. 4^5 . C. 4^6 . D. 4^7 .

Câu 5. Giá trị của biểu thức $22 - 2 \cdot (3^2 + 1)$ bằng

- A. 200. B. 8. C. 140. D. 2.

Câu 6. Số nào sau đây là ước của 24?

- A. 0. B. 6. C. 14. D. 48.

Câu 7. Số nào sau đây chia hết cho 3?

- A. 235. B. 168. C. 322. D. 421.

Câu 8. Số nào sau đây **không** phải số nguyên tố?

- A. 31. B. 17. C. 20. D. 11.

Câu 9. Trong các biển báo giao thông sau, biển báo nào có hình dạng là tam giác đều?



Biển báo 1



Biển báo 2



Biển báo 3

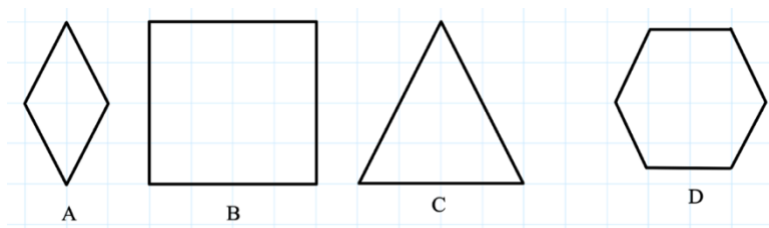


Biển báo 4

- A. Biển báo 3. B. Biển báo 4. C. Biển báo 1. D. Biển báo 2.

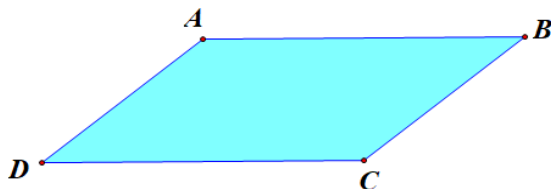
Câu 10. Trong các hình sau, hình nào là hình lục giác đều:

A. Hình
C



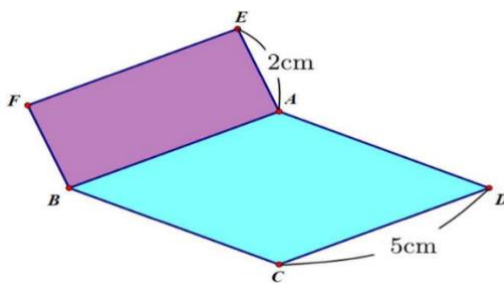
A B. Hình B C. Hình
D. Hình D

Câu 11. Cho hình bình hành ABCD, khẳng định đúng là



A. $AB = CD$. B. $AD = AB$. C. $AB = BC$. D. $AB = AD$.

Câu 12. Cho hình chữ nhật ABFE và hình thoi ABCD, biết $CD = 5\text{cm}$ và $AE = 2\text{cm}$. Diện tích của hình chữ nhật ABFE bằng:



A. 14cm^2 . B. 7cm^2 . C. 10cm^2 . D. 5cm^2 .

B. TỰ LUẬN (7 điểm)

Bài 1. (1 điểm) Tìm số tự nhiên a sao cho $a \in U(30)$ và $a > 8$

Bài 2. (2 điểm) Thực hiện phép tính:

a) $86.33 + 27.33 - 13.33$

b) $[(37+13):5-45:5].7$

Bài 3. (1 điểm) Tìm x , biết:

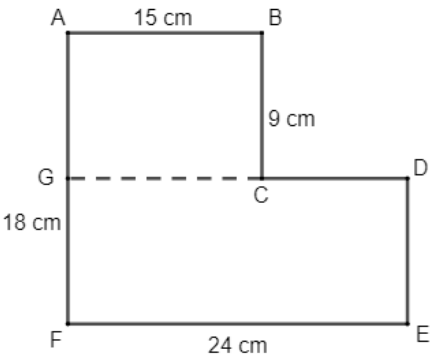
a) $68 + (75 - x) = 93$

b) $24(x - 16) = 12^2$

Bài 4. (1 điểm) Lớp 6A tổ chức thăm và tặng quà cho các bạn trong lớp có hoàn cảnh khó khăn. Dự định mỗi gói quà bao gồm 10 quyển vở giá 10 000 đồng/ quyển, 5 cái bút giá 5 000 đồng/cái, 1 bộ thước giá 15 000 đồng/ bộ. Hỏi mỗi gói quà có tổng giá trị bao nhiêu tiền?

Bài 5. (2 điểm)

- a) Vẽ tam giác đều có độ dài cạnh bằng 5cm.
- b) Tính chu vi và diện tích mảnh đất như hình vẽ dưới đây biết: AB = 15m, BC = 9m, AF = 18m, EF = 24m.



---HẾT---

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG THCS LONG TRƯỜNG

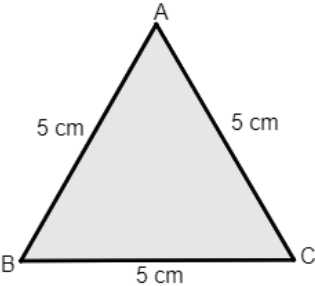
HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ THAM KHẢO KIỂM TRA GIỮA HKI
Môn: TOÁN 6
Năm học: 2024 - 2025

I. TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	C	A	C	D	B	B	C	C	D	A	C

II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Bài	Nội dung đáp án	Điểm
1	$U(30) = \{1; 2; 3; 5; 6; 10; 15; 30\}$	0,5
	Vì $a > 8$ nên $a \in \{10; 15; 30\}$	0,5
2	a) $86.33 + 27.33 - 13.33$ $= 33.(86 + 27 - 13)$ $= 33.100 = 3300$	0,5
	b) $[(37+13):5-45:5].7$ $= [50:5-45:5].7$ $= [10 - 9].7 = 1.7 = 7$	0,5
		0,5
3	a) $68 + (75 - x) = 93$ $75 - x = 25$	0,25

	$x = 50$	0,25
	b) $24(x - 16) = 12^2$ $24(x - 16) = 144$	0,25
	$x = 22$	0,25
4	Mỗi gói quà có tổng giá trị là: $10.10000 + 5.5000 + 15000 = 140\ 000$ (đồng) Vậy mỗi gói quà có tổng giá trị là 140 000 đồng.	0,5 0,5
5	a) Vẽ tam giác đều có độ dài cạnh bằng 5cm 	1
	b) Độ dài CD là $24 - 15 = 9$ (cm) Độ dài DE là $18 - 9 = 9$ (cm) Chu vi mảnh đất là: $15 + 18 + 24 + 9 + 9 + 9 = 84$ (cm) Diện tích mảnh đất là: $15.9 + 9.24 = 351$ (cm ²)	0,5 0,5

Học sinh có cách giải khác chính xác giáo viên cho trọn điểm